

GUỐC MỘC BÌNH DƯƠNG QUA GÓC NHÌN LỊCH SỬ-VĂN HÓA

Nguyễn Thị Kim Ánh-Lê Hữu Phước (*)

Guốc mộc Bình Dương đã xuất hiện cách nay khoảng một trăm năm, qua những bước thăng trầm đã khẳng định được dấu ấn là một trong những nghề thủ công mỹ nghệ đặc trưng của văn hóa Bình Dương (bên cạnh gốm sứ, sơn mài).Guốc mộc Bình Dương là một trong các thể loại của nghệ thuật điêu khắc gỗ; Những đôi guốc xinh xắn là sản phẩm nghệ thuật không chỉ thể hiện sự tỉ mỉ, khéo léo, trình độ mỹ thuật,tay nghề của nghệ nhân mà còn có tâm hồn nghệ nhân gửi gắm vào trong đó.Guốc mộc Bình Dương đã đi vào đời sống người dân, là hình ảnh gần gũi quen thuộc của người Việt gần trăm năm qua.

Ngày nay làng nghề guốc mộc ở Bình Dương không còn nữa.Mặc dù guốc mộc vẫn được làm và buôn bán nhưng trước sự cạnh tranh dữ dội của các loại giày dép trong nước và ngoại nhập, guốc mộc Bình Dương đang đứng trước nguy cơ mai một.

Lịch sử hình thành và phát triển của nghề làm guốc mộc ở Bình Dương

Vùng đất Bình Dương xưa vào thời thuộc Pháp (tính từ năm 1889) là tỉnh Thủ Dầu Một, bao gồm cả tỉnh Bình Dương và tỉnh Bình Phước bây giờ. Do đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm và đất đai màu mỡ nên diện tích rừng ở tỉnh Thủ Dầu Một xưa khá rộng.Rừng Thủ Dầu Một rất đa dạng và phong phú về chủng loại, có nhiều loại gỗ quý như: Cẩm xe, Sao,Trắc, Gỗ đỏ, Cẩm lai, Giáng hương ... là nguồn nguyên liệu dồi dào tạo điều kiện cho nghề điêu khắc gỗ ra đời và phát triển.

Nghề điêu khắc gỗ ở Bình Dương ra đời từ rất sớm, có thể nói từ khi người Việt vào khẩn hoang vùng đất này.Những người thợ thủ công đem nghề điêu khắc gỗ từ quê hương họ ở miền Trung, miền Bắc vào vùng đất mới.Với tay nghề cao những thợ thủ công đã làm nhà, dựng chùa... để đáp ứng những nhu cầu của đời sống.

Có lẽ vì thế Thủ Dầu Một xưa từng được mệnh danh là : *“Thủ đô của Nam Bộ về nhà cửa, chùa chiền cổ”*¹. Nghề đóng thuyền cũng rất phát triển (có làng nghề An Nhất thuyền ở Thủ Dầu Một) thơ ca xưa còn ghi:

*“Trại ghe trại ván sẵn cùng
Sông sâu nước chảy điệp trùng bán buôn
Nhà khéo cắt tốn bạc muôn
Tiếng đồn thợ Thủ ráp khuôn kỹ càng”*

Trường Bá nghệ ra đời (1901) giúp đào tạo các thợ thủ công có tay nghề bài bản đã làm cho nghề thủ công mỹ nghệ của Bình Dương càng phát triển. Trường này đã đào tạo bao thế hệ nghệ nhân đất Thủ vừa có tay nghề truyền thống, vừa tiếp thu kỹ thuật của Âu Tây. Đến thời hiện đại (những thập niên 70,80 của thế kỷ XX), tỉnh Sông Bé cũ (bao gồm hai tỉnh Bình Dương và Bình Phước ngày nay) vẫn rất nổi tiếng về nghệ thuật điêu khắc gỗ, dân gian có câu: *“Tủ thờ Gò Công, salon Sông Bé”*.

Riêng nghề làm guốc xuất hiện ở Bình Dương muộn hơn các loại hình điêu khắc gỗ khác. Nghề làm guốc



mộc chỉ xuất hiện gần một trăm năm nay và tập trung ở Lái Thiêu, Bình Nhâm là nhiều nhất vì vùng này có loại cây thích hợp cho nghề làm guốc là cây Săng máu (một loại cây mọc ven sông rạch) là nguyên liệu chính cho sản xuất guốc mộc. Cây này có thân gỗ nhẹ, sớ gỗ màu trắng phù hợp làm guốc với độ tinh tế cao và được ưa chuộng. Bên cạnh đó, vùng Lái Thiêu còn hội đủ các điều kiện thuận

lợi cho nghề làm guốc như :buôn bán khá phát triển “trên bến dưới thuyền”.

Cây Săng Máu.

¹ Hội khoa học lịch sử thành phố Hồ Chí Minh (2004), Nam Bộ đất và người, tập 2, tr.252, Nxb.Trẻ.

Lái Thiêu có nhiều kênh rạch, vị trí ven sông Sài Gòn, lại cách Sài Gòn trung tâm đô thị lúc bấy giờ chỉ mười mấy cây số, giao thông thủy bộ đều rất thuận tiện để chuyên chở các mặt hàng thủ công đến các vùng miền khác. Dân cư ở Lái Thiêu có nhiều thợ thủ công giỏi, ngoài nghề thủ công, họ thường làm nghề buôn bán, có cả các thương nhân người Hoa cùng với người Việt trao đổi với nhau. Chính những hoạt động buôn bán từ rất sớm cũng góp phần làm các nghề thủ công mỹ nghệ của người Việt và của người Hoa (người Hoa làm nghề gốm) phát triển, trong đó có nghề làm guốc và buôn bán guốc. Tóm lại, vùng Bình Nhâm, Lái Thiêu hội đủ những điều kiện “thiên thời- địa lợi- nhân hòa” để hình thành và phát triển làng nghề guốc mộc.

Làng nghề guốc mộc ở Bình Dương ra đời tương đối trễ hơn các làng nghề thủ công khác (chỉ cách nay khoảng một trăm năm). Lái Thiêu là vùng phát triển khá sớm của Bình Dương, hội đủ các yếu tố như nguyên liệu gỗ làm guốc (nhiều cây Săng máu, cây Gòn, cây Dong...), thợ giỏi, hình thành đô thị sớm buôn bán tập nập, giao thông thuận tiện... điều này lý giải tại sao nghề làm guốc mộc tập trung ở Lái Thiêu và xuất hiện những làng nghề làm guốc ở vùng Bình Nhâm, Phú Văn (Lái Thiêu), Vĩnh Phú (Lái Thiêu) sau đó phát triển nhanh chóng lan rộng sang các vùng lân cận như Phú Thọ, Bà Lụa (nay thuộc Tp. Thủ Dầu Một) ... Giai đoạn đầu nghề làm guốc rất thịnh vì được xã hội ưa chuộng. Ngay khi mới hình thành làng nghề, guốc mộc đã nhận được một sự chào đón nhanh chóng của mọi người, không chỉ sản xuất cho gia đình sử dụng mà nó còn trở thành một mặt hàng buôn bán trong các phiên chợ làng. Đối với người dân Bình Dương khi nhắc đến nghề guốc mộc thì không ai xa lạ gì bởi tại đây nghề guốc mộc đã từng có một thời hoàng kim rực rỡ nổi tiếng khắp Nam kỳ. Ở Phú Văn (phường Phú Thọ) có hẳn một con đường mang tên Xóm Guốc, là con đường có nhiều hộ gia đình làm nghề guốc mộc. Chúng tôi có cuộc gặp gỡ với nghệ nhân có truyền thống gia đình làm nghề guốc hơn 50 năm qua. Theo lời chỉ dẫn, chúng tôi đến căn nhà không có số nằm trên đường đi đến đình Bà Lụa cách 500 mét hướng về chợ Thủ Dầu Một, người dân Bà Lụa hay gọi chú với tên thân mật đời thường là Chú Sáu Dẻo. Chú cho biết: “*Tui làm nghề guốc này cũng lâu lắm rồi, từ năm 19 tuổi tới giờ là 68 tuổi rồi. Hồi đó là thời ông bà nội còn làm cho đến ba mẹ tui làm kể ra cũng hơn trăm năm rồi chứ không ít, trong nhà ai cũng theo nghề ông bà hết chứ lúc đó phát triển dữ lắm rồi dần sau này có mấy cái dạng hiện đại mới ra xong hàng này ế hơn ... Ở đây hồi đó tui với ba tui làm là nhiều lắm chứ, mà còn nhà nào cũng làm trong xóm nè, mấy ông lên thành phố về cũng mua lên trên đi, rồi còn trai gái gì mang cũng được hết bởi vậy ai cũng mua. Đi chợ đi đám cưới đám ma gì cũng mang nó thôi chứ đâu có nhiều giày dép như bây giờ đâu con.*”²²

²² Phỏng vấn ông Nguyễn Văn Dẻo, chủ trại guốc mộc Sáu Dẻo, Phú Thọ- TDM . 15:20 (10/4/2018).

Nghề làm guốc mộc ở Bình Dương thịnh đạt cho đến tận nửa sau thế kỷ XX, đến vài chục năm trở lại đây thì suy thoái dần và đang đứng trước nguy cơ mai một.

Các giá trị lịch sử văn hóa của guốc mộc

Sau hơn một trăm năm ra đời và phát triển, guốc mộc đã đóng góp rất nhiều cho đời sống con người và xã hội. Lịch sử hình thành và phát triển của các làng nghề guốc mộc cũng phần nào chi tiết hóa lịch sử Bình Dương. Qua nghiên cứu nghề làm guốc và lịch sử làng nghề chứng minh Bình Dương xưa có nhiều rừng già gỗ quý, giúp ta hiểu biết thêm về đời sống cư dân, kinh tế... của Thủ Dầu Một thời Pháp. Không chỉ có thế, guốc mộc được điêu khắc hoa văn đã góp phần tô vẽ thêm nét đẹp văn hóa của nghệ thuật điêu khắc gỗ vốn rất nổi tiếng ở Bình Dương và là một trong các nghề thủ công truyền thống đặc trưng cho văn hóa Bình Dương.

Trước khi tìm hiểu về các giá trị văn hóa của guốc mộc, chắc phải dành đôi dòng trình bày về kỹ thuật chế tác guốc mộc để thấy làm ra một đôi guốc trải qua bao nhiêu công đoạn và đòi hỏi sự công phu đến nhường nào!

Có vào cơ sở mới thấy được sự kỳ công của người nghệ nhân làm guốc, do máy móc làm việc nên môi trường khá ồn ào, người thợ nào đôi tay cũng nhanh thoăn thoắt đưa từng miếng gỗ vào máy cưa rồi máy khoan, máy mài. Trong đôi guốc gỗ kết tinh những giá trị nghệ thuật của nghệ nhân, họ sống với nghề bằng cả cái tâm của mình, có người được truyền nghề từ nhiều thế hệ. Chúng tôi nhận thấy các người thợ có sự yêu nghề mãnh liệt mà khi hỏi đến không ai có ý định từ bỏ nghề làm guốc đã gắn bó với họ cả đời người. Họ sản xuất với những bí quyết riêng của từng gia đình nhưng vẫn chung đặc điểm là làm thế nào để tạo ra đôi guốc đẹp nhất cho người mua. Họ cho biết sản xuất guốc mộc đòi hỏi những kỹ thuật khó khăn, đầu tiên là phải chọn những loại gỗ phù hợp vừa nhẹ vừa trắng đẹp, loại gỗ thường làm guốc như đề cập ở trên là cây Săng Máu nhưng do trong quá trình làm nguyên liệu cây Săng Máu không còn nhiều, bắt buộc nghệ nhân phải chọn lựa những cây khác có sẵn trong vùng, tùy vào đối tượng mang guốc mà chọn loại cây khác nhau có thể là loại gỗ Sến, Xoan... cho đến các loại cây không phải là gỗ quý như Mít, Điều, Dong, Gòn ... hầu hết là các loại có gỗ đẹp, bền mà nhẹ; loại thì trắng tinh, loại thì đỏ vân hoa nhìn đẹp mắt.

Công đoạn kế tiếp là tạo hình thân guốc. Gỗ đưa về cơ sở được cắt ngắn, ngày nay sử dụng các công cụ máy móc như cưa, khoan... còn ngày xưa chủ yếu là sử dụng bằng tay. Các khúc gỗ qua bàn tay khéo léo của nghệ nhân đã nhanh chóng trở thành hình dạng đế guốc với khâu lộng mạch, tiếp đến các nghệ nhân sẽ vẽ và cưa theo hình dạng chiếc guốc, sau khi có thành phẩm là phôi đế, nghệ nhân sẽ vẽ lên mặt phôi gọi là lộng kiên bo tròn các đầu mặt phôi. Sau đó các mặt phôi được đưa qua công đoạn mài - đây là một công đoạn khá khó trong chuỗi sản xuất. Xong công đoạn trên là đến việc sơn đế guốc, tùy theo yêu cầu của khách hàng, các đôi

guốc truyền thống xưa sẽ không sơn mà chỉ để chất liệu nguyên, do vậy nên cần chất liệu gỗ tốt và đẹp. Guốc sau khi sơn xong hai lần là đến công đoạn đóng quai guốc bằng đinh. Toàn bộ đế guốc đã làm xong được vẽ trang trí cho đẹp mắt bằng các họa tiết hoa văn..., từ xưa các đôi guốc dành cho tầng lớp trưởng giả thường rất được trân trọng trong khâu trang trí, có thể họ cần xà cừ lên guốc gỗ Sơn mài và đóng quai nhưng nhìn rất sang trọng.

Các cơ sở sản xuất guốc mộc thường chỉ sản xuất thân- đế gỗ còn quai guốc thì do tự các chủ cửa hàng mua về từ các chợ và đóng quai. Qua tìm hiểu chúng tôi phát hiện một điều thú vị là tùy vào khiếu thẩm mỹ của người bán hoặc người mua sẽ có các kiểu phối đế và quai khác nhau, chính vì vậy tạo nên sự đa dạng về sản phẩm. Vì vậy mỗi đôi guốc trưng bày ở các gian hàng sẽ mang phong cách riêng của từng người bán hoặc cá tính người mua và không có đôi nào giống hết đôi nào. Điều này sẽ không đúng với trường hợp sản xuất tập trung vì chỉ sản xuất hàng loạt theo mẫu đơn yêu cầu từ phía khách hàng. Tuy vậy, mỗi cơ sở, mỗi gia đình làm guốc lại có một kỹ thuật riêng để tạo nên sự độc đáo, in đậm dấu ấn riêng của thương hiệu.

Guốc mộc là kết tinh giữa kỹ thuật và mỹ thuật, vừa là mặt hàng tiêu dùng rất đời thường nhưng lại có những giá trị văn hóa.

Giá trị văn hóa: Guốc mộc cùng nhiều mặt hàng thủ công mỹ nghệ khác (gốm sứ, sơn mài, điêu khắc gỗ...) mang đậm bản sắc văn hóa của Bình Dương nói riêng và của Việt Nam nói chung. Du khách đến Việt Nam rất ưa chuộng các mặt hàng làm thủ công bởi vì mỗi sản phẩm thủ công đòi hỏi bàn tay khéo léo, sự công phu và tỉ mỉ đến từng chi tiết nhỏ. Mỗi đôi guốc với những họa tiết chạm trổ trên đế, nét vẽ, màu sơn... đều thể hiện nét đẹp tinh tế và được nghệ nhân thổi hồn vào trong đó. Guốc mộc là hình ảnh quen thuộc của người Việt Nam từ hàng trăm năm qua, nó được sử dụng với nhiều tầng lớp trong xã hội từ các phú ông, thầy đồ đến các cô thôn nữ hay các nữ sinh với tà áo dài... Guốc mộc với họa tiết những cây tre, phong cảnh của đất nước Việt Nam... góp phần giới thiệu văn hóa Việt Nam với các nước trên thế giới. Guốc mộc còn là phụ kiện quan trọng phối hợp với trang phục gia tăng sự thành công trong các loại hình nghệ thuật như phim ảnh, sân khấu, kịch nghệ...

Giá trị nghệ thuật-mỹ thuật: Mỗi sản phẩm làng nghề guốc không chỉ là một sản phẩm hàng hóa thông thường mà còn là một tác phẩm nghệ thuật vì nghệ nhân thể hiện sự thẩm mỹ trong từng nét vẽ, điêu khắc họa văn, đường viền trên mặt đế hoặc điêu khắc lõm phần chân đế những đường nét họa lá uốn lượn uyển chuyển. Chính vì lẽ đó guốc mộc là nơi nghệ nhân gửi gắm tâm hồn, tài năng, thể hiện trình độ về thẩm mỹ, sự sáng tạo, tính tỉ mỉ. Nhờ đó, người làm guốc đã lưu giữ những tinh hoa văn hóa dân tộc trong các sản phẩm làng nghề (nghề điêu khắc gỗ và sơn mài truyền thống đều được ứng dụng trong làm guốc). Nghệ nhân làm guốc

còn là một họa sĩ tài hoa khi sơn, vẽ hoa văn ...trên mặt guốc với những màu sắc, hình ảnh bắt mắt.Những năm gần đây họ còn sử dụng bút lửa (bút điện) để trang trí hoa văn hoặc đường viền trên mặt đế guốc tạo nên những nét vẽ chân phương nhưng không kém phần nghệ thuật.

Giá trị trong xã hội và đời sống: Từ lâu trong đời sống người Việt Nam, đôi guốc mộc đã trở thành quen thuộc, tiếng guốc rộn rã trên đường đã trở thành một dấu ấn khó phai nhòa trong tâm hồn người Việt Nam bao thế hệ.

Guốc mộc ngày nay vô cùng đa dạng với nhiều mẫu mã phù hợp với nhiều độ tuổi, nghề nghiệp, trang phục, dáng người...Đôi guốc cũng không kén nơi đến: có thể mang trong nhà, đi chợ, đi chơi, đi làm, đi chúc Tết, đi lễ chùa (dịp Tết)...Đôi guốc tiện dụng vì giá rẻ, dễ sử dụng bảo quản (rửa nước, đi nắng...) nên một thời guốc mộc được sử dụng khá rộng rãi.Nghề làm guốc ngày nay đòi hỏi phải cập nhật xu thế của thời trang hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường.(Ngày nay guốc mộc không chỉ phối với áo bà ba, áo dài nữa).Với nhịp sống công nghiệp, các cô thường ăn mặc gọn gàng, đi đứng nhanh nhẹn. Ngày nay, để đáp ứng nhu cầu của khách hàng guốc mộc có nhiều kiểu dáng mới: quai kẹp hoặc quai ngang đóng với đế guốc bằng và thấp rất dễ đi, dạng guốc này có thể phối với nhiều loại trang phục tân thời như quần Jean, quần lửng, váy ngắn... trông vừa hiện đại, vừa năng động mà cũng rất mô-đen! thể hiện sức sáng tạo của nghệ nhân.Đặc biệt những người làm guốc cũng nhanh nhạy trong thời đại hội nhập văn hóa toàn cầu.Nhóm chúng tôi phát hiện ra kiểu dáng mới mang dấu ấn của văn hóa Nhật thể hiện sự hội nhập và giao lưu văn hóa trong đôi guốc mộc kiểu Nhật Bản cũng xuất hiện tại các gian hàng buôn bán guốc.Đôi guốc kiểu đế bằng quai kẹp giống kiểu các cô gái Nhật mang khi mặc với Kimono làm chúng tôi liên tưởng đến bộ phim “ *Hồi ức của một Geisha*” với hình ảnh các cô geisha mặc chiếc áo Kimono truyền thống Nhật Bản, gương mặt trắng đến lạ với đôi môi đỏ tròn trĩnh, đôi chân mang guốc mộc vừa thể hiện nét văn hóa truyền thống của Nhật vừa duyên rũ lạ thường!

Giá trị về y học: Guốc mộc không chỉ là mặt hàng tiêu dùng tiện dụng mà còn có tác dụng về y học, đặc biệt là loại guốc được làm từ gỗ cây Dong. Guốc Dong thường kiểu dáng đơn giản, màu trắng tự nhiên của gỗ (sử dụng gỗ Dong không sơn vẽ gì hết). Guốc Dong vừa nhẹ vừa thấm hút mồ hôi cho nên có tác dụng chữa trị bệnh phong thấp. Vào những năm đầu thế kỷ XX, guốc Dong rất được ưa chuộng (điều này thể hiện trong lịch sử Bình Dương qua phim, ảnh hay lời kể của các bà lão...).Thời ấy, đàn ông Việt Nam xưa mặc bộ Bà ba trắng, chân mang đôi guốc Dong là lịch sự lắm rồi. Ngày nay loại guốc này rất hiếm do người tiêu dùng không còn ưa chuộng như trước nữa, tuy vậy nếu có người đặt hàng, các cơ sở vẫn sản xuất và lúc ấy chủ sạp bán guốc mới lấy hàng về.

Từ đời thường, guốc mộc còn “đi vào” thơ ca và âm nhạc.

Nét đẹp của guốc mộc trong thơ ca và âm nhạc : Đôi guốc mộc không chỉ hiện hữu trong cuộc sống thường nhật mà nó còn là nguồn cảm hứng của thơ ca và âm nhạc. Hình ảnh đôi guốc tuy giản dị nhưng không kém phần duyên dáng. Các cô gái Việt Nam với đôi guốc mộc tạo dáng đi nhẹ nhàng và uyển chuyển. Hình ảnh các cô gái dịu dàng, dễ thương trong thi ca được thể hiện qua đoạn thơ trong tác phẩm “ Mỗi tình đầu” của tác giả Ngô Minh Quốc:

*... "Cho tôi làm con đường
Đưa em đi vào lớp
Lá vàng rụng còn thương
Bàn chân ai mang guốc...
Cho tôi làm trang vở
Dẫm màu mực học trò
Mỗi đêm em chấm điểm
Có môi hôn hẹn hò..."*

Qua đoạn trích, ta có thể hình dung hình ảnh cô giáo với tà áo dài thướt tha và dáng đi dịu dàng với “bàn chân ai mang guốc” đã làm rung động trái tim tác giả.

Đôi guốc vào thời điểm cách đây vài chục năm (những thập niên nửa đầu thế kỷ XX cho đến những năm 60-70) gắn liền với các tà áo dài trắng của các cô nữ sinh. Con đường quê với bóng dáng cô học trò tà áo dài thướt tha, mái tóc thề nghịch ngợm, chân mang đôi guốc mộc đã làm xao xuyến trái tim nhà thơ Quang Dũng:

*... " Em cắp sách đến trường
Guốc rộn trên đường thương
Mái tóc thề nghịch ngợm
Mắt chưa vương sầu thương...
Lòng người trai ba mươi
Vui như trẻ lên mười
Yêu như tuổi mười bảy
Buồn như sắp...năm mươi"*
(Trích bài thơ “Ba mươi”-Quang Dũng)

Trong bài thơ "Em đi chùa Hương" của cố nhà thơ Nguyễn Nhược Pháp có những vần thơ rất sinh động:

“Mẹ cười: Thấy nó trông

*Chân đi đôi dép cong
Con tôi xinh xinh quá!
Bao giờ cô lấy chồng?”*

"Đôi dép cong" được nhắc đến trong đoạn thơ trên chính là đôi guốc mộc ngày xưa như một dấu mốc khẳng định nét đẹp tuổi trăng tròn của cô gái. Những câu thơ trên thể hiện sự gắn bó của đôi guốc mộc với đời sống của người Việt xưa.

Rất thân thiết và không biết từ bao giờ hình ảnh đôi guốc mộc lại đi vào nguồn cảm hứng sáng tác bất tận của các văn nghệ sĩ. Từ các bài thơ lãng mạn về các bóng hồng cho đến các bài nhạc như bài hát “Đám cưới như mơ” của tác giả Lê Kim Lộc có hình ảnh đôi guốc mộc trong ngày lễ trọng đại của đôi trẻ : “ *Này khăn đóng đội tóc, này đôi guốc mộc mới. Chiếc áo dài cài nhiều hoa thơm...đám cưới mình thật đẹp như mơ...*”

Hình ảnh đôi guốc mộc còn lay động trái tim của nhạc sĩ Trần Quang Lộc, khi ta nghe câu hát “...*Về Hội Lim mặc áo the, chân đi guốc mộc đội nón quai thao hát câu Quan họ...*” chợt thấy băng khuâng...

Hiện trạng và các giải pháp gìn giữ, phát triển nghề làm guốc mộc ở Bình Dương

Hơn trăm năm qua nghề làm guốc mộc đã trải qua nhiều thăng trầm , nhưng có lẽ giai đoạn khoảng chục năm trở lại đây (tính đến năm 2018) là khó khăn hơn cả, khi các mặt hàng giày dép trong nước và ngoại nhập đa dạng về chủng loại, chất liệu nhẹ ,bền, tiện dụng... xuất hiện thì guốc mộc phải chịu sự cạnh tranh dữ dội về mọi mặt. Thị trường guốc mộc bị thu hẹp, người dân cũng không còn ưa chuộng mặt hàng này nữa. Hiện nay làng nghề làm guốc đã không còn, chỉ còn vài gia đình sản xuất nhỏ lẻ với muôn vàn khó khăn. Nguyên liệu làm guốc bây giờ cũng thiếu và khi mua gỗ ở xa thì chi phí chuyên chở cũng làm đau đầu các cơ sở sản xuất, ông Sáu Dẻo chủ cơ sở guốc ở Bà Lụa tâm sự:

“ *Hồi đó ông nội tui muốn làm thì ra mấy cái rạch ở bên Lái Thiêu chặt cây Dừng Múc, Dong rồi cây Săng Máu nữa chuyển về đây gần lắm đi mua xa thì cũng ít thôi. Nay gỗ hiếm lắm muốn có làm là phải chạy đi mua có khi lên Bình Phước hay ở miền Tây chở về cũng có, mà giờ toàn làm gỗ mít chứ mấy cây kia cũng không còn đâu mà làm.*”³.

Thiếu vốn, thiếu đơn đặt hàng, người dân không còn ưa chuộng, buôn bán ế ẩm... làm cho nhiều người làm guốc đành gặt nước mắt chia tay với nghề đã gắn bó với họ bao nhiêu năm nay. Làng nghề guốc mộc ở Bình Dương hiện nay không còn nữa, chỉ còn rải rác vài gia đình làm guốc nhỏ lẻ. Theo ông Lê Văn Hiếu, Chủ tịch

³Phỏng vấn ông Nguyễn Văn Dẻo, chủ trại guốc mộc Sáu Dẻo, Phú Thọ- TDM . 15:20 (10/4/2018).

UBND phường Bình Nhâm cho biết, cách đây khoảng 15 năm về trước thì nghề làm guốc ở Bình Nhâm đã giảm sút thấy rõ, số hộ làm guốc ở địa phương giờ chỉ còn đếm trên đầu ngón tay và đang đứng trước nguy cơ bị xóa sổ. Tất cả các làng nghề guốc mộc ở Bình Dương cũng không còn, còn chẳng chỉ trong ký ức với tên một con đường :Xóm guốc! Phường Bình Nhâm hiện nay chỉ còn vài hộ làm nghề với quy mô gia đình và thời gian làm guốc cũng chỉ khoảng vài tháng trong năm; các cơ sở này chủ yếu gia công guốc và xuất đi các thị trường tiêu thụ khác để tạo ra thành phẩm như: TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội...

Tuy gặp nhiều khó khăn trong việc duy trì và phát triển nghề làm guốc nhưng với tâm huyết với nghề, một số cơ sở guốc ở Bình Dương vẫn quyết tâm gìn giữ và phát triển nghề. Chúng tôi có đến khu vực Bà Lụa và Bình Nhâm để khảo sát tình hình các làng nghề hiện tại như thế nào. Đối với khu vực Bình Nhâm Lái Thiêu thì chỉ còn một cơ sở là công ty TNHH Hùng Thái, chuyên các mặt hàng guốc xuất khẩu sang các nước, đặc biệt là Nhật Bản. Có thể nói ngày nay nghề làm guốc ở Bình Dương đang có nguy cơ dần dần mai một.

Trải qua bao thăng trầm, nghề guốc mộc không chỉ là sinh kế mà còn là đặc trưng văn hóa của Bình Dương. Vì vậy, việc đề ra biện pháp gìn giữ, phát triển làng nghề guốc mộc ở Bình Dương là một điều thiết thực và cấp bách. Việc khôi phục các làng nghề và phát triển nghề làm guốc cần phải có nhiều giải pháp đồng bộ từ chính các cơ sở sản xuất đến chính sách hỗ trợ của Nhà nước và chính quyền địa phương.

Thứ nhất, bản thân các cơ sở sản xuất phải biết liên kết lại với nhau thành những doanh nghiệp mạnh để có thể hỗ trợ nhau về mọi mặt. Ông bà ta xưa từng dạy : “*Buôn có bạn, bán có phường*”, khi làm được điều này, các cơ sở sản xuất có thể chia sẻ thị trường hoặc điều tiết các mặt hàng, thậm chí chuyên môn hóa để nâng cao chất lượng.

Thứ hai, Nhà nước phải quan tâm nhiều hơn đến thành phần kinh tế tư nhân nhỏ bằng các giải pháp cụ thể như chính sách cho vay vốn, hỗ trợ xúc tiến thương mại, hỗ trợ đào tạo nghề, giúp đỡ giải quyết ô nhiễm môi trường... thì các cơ sở sản xuất mới phát triển đồng bộ và có khả năng hồi sinh làng nghề.

Thứ ba, để giải quyết khó khăn trong thời điểm hiện tại, trước mắt phải đặc biệt quan tâm tìm đầu ra cho guốc mộc, đẩy mạnh kích cầu thị trường trong nước. Tìm đơn đặt hàng của thị trường ngoài nước. Ngoài ra, cần thiết lập hệ thống bán hàng chuyên nghiệp, đưa guốc mộc vào các siêu thị cũng như đẩy mạnh phát triển du lịch đến các cơ sở làm guốc và các gian hàng trưng bày buôn bán guốc, thậm chí đưa guốc mộc vào các hội chợ “*Hàng Việt Nam chất lượng cao*” hoặc những gian hàng trên phố đi bộ vào những dịp Xuân về... vì chính những hoạt động này sẽ tạo thêm lối thoát cho sản phẩm.

Thứ tư, Thông tin đại chúng cũng rất quan trọng trong vấn đề quảng bá và góp phần phát triển nghề làm guốc trong thời điểm hiện tại cũng như khôi phục làng

nghề làm guốc trong tương lai. Chính quyền tỉnh Bình Dương cụ thể là đài truyền hình tỉnh Bình Dương nên quảng cáo guốc mộc trên các phương tiện truyền thông đại chúng (ví dụ làm phóng sự các cơ sở sản xuất guốc mộc, các gian hàng buôn bán guốc, phỏng vấn các nghệ nhân...). Bên cạnh đó, ngành du lịch tỉnh Bình Dương nên thiết kế tour đưa khách du lịch đến tham quan các cơ sở làm guốc, gian hàng bán guốc (nhất là du khách nước ngoài rất thích các mặt hàng thủ công)... Các trường học có thể đưa các bài nghiên cứu, phóng sự làng nghề vào các buổi học ở trường trong chương trình giáo dục lịch sử địa phương.

Thay lời kết: Nếu phát triển nghề làm guốc và khôi phục được làng nghề guốc mộc không chỉ tạo điều kiện phát huy tiềm năng kinh tế địa phương, tạo việc làm cho người lao động, mà còn góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa của Bình Dương. Bên cạnh đó, nếu biết đầu tư khai thác, làng nghề guốc mộc sẽ là một trong những địa điểm du lịch thú vị của du khách khi đến Bình Dương. Hy vọng guốc mộc Bình Dương sẽ có một tương lai tươi sáng!

Tài liệu tham khảo

1. Bán nguyệt san Xưa và Nay (2002), *Miền Đông Nam bộ-Lịch sử và phát triển*, Nxb.Tp.HCM
2. Hội khoa học lịch sử thành phố Hồ Chí Minh (2004), *Nam Bộ Đất và Người*, tập 2, tr.252, Nxb.Trẻ.
3. Hội văn học nghệ thuật Bình Dương (1998), *Mỹ thuật Bình Dương xưa và nay*, xí nghiệp in Bình Dương
4. Sở Giáo Dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương, Trần Hiếu (chủ biên) (2012), *Lịch sử và Địa lý tỉnh Bình Dương*, Nxb.Dân trí.
5. Thư viện tỉnh Bình Dương (2002), “*Thư mục toàn văn Bình Dương đất nước-con người*”, tập 1, thư viện tỉnh Bình Dương.
6. Phan xuân Biên (1999), “Cư dân Bình Dương qua các thời kỳ Lịch sử”, *Thủ Dầu Một –Bình Dương đất lành chim đậu*, Nxb.Văn nghệ Tp.HCM
7. Phan Xuân Biên (chủ biên) (2010), *Địa chí Bình Dương*, Tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia.
8. Trần Bạch Đằng (chủ biên) (1991), *Địa chí tỉnh Sông Bé* , Nxb.Tổng hợp Sông Bé
9. Nguyễn Đình Đầu (1999), “ Địa lý hành chánh tỉnh Bình Dương qua các thời kỳ”, *Thủ Dầu Một-Bình Dương đất lành chim đậu*, Nxb.Văn nghệ Tp.HCM.

10. Huỳnh Lứa (1999), “Phát thảo vài nét về Bình Dương thời khai phá”, *Thủ Dầu Một-Bình Dương đất lành chim đậu*, Nxb. Văn nghệ Tp.HCM.

11. Huỳnh Lứa (2000), “Các nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống và nghệ thuật tạo hình dân gian ở Nam bộ”, *Góp phần tìm hiểu vùng đất Nam bộ các thế kỷ XVII, XVIII, XIX*, Nxb. Khoa học xã hội.

12. Tư liệu điền dã, phỏng vấn, tư liệu ảnh của nhóm nghiên cứu :

Phỏng vấn ông Nguyễn Văn Dẻo, chủ trại guốc mộc Sáu Dẻo, Phú Thọ- TDM . 15:20 (10/4/2018).

Phỏng vấn ông Thái Văn Anh Hùng, công ty TNHH guốc gỗ Hùng Thái- Lái thiêu 14:50 (09/4/2018).

Phỏng vấn cô Võ Ánh Mai, tiểu thương bán guốc mộc chợ Thủ Dầu Một 15:00 (10/3/2018).

Phỏng vấn anh Nguyễn Minh Trung quản lý xưởng guốc Bà Lụa- TDM 16:00(10/4/2018).

Phỏng vấn cô Võ Thị Loan, Trại guốc mộc Sáu Dẻo, Phú Thọ- TDM. 15:10 (10/4/2018).

Tác giả Nguyễn Thị Kim Ánh. Thạc sĩ. Đơn vị công tác: Khoa KHXH & Nhân văn. Trường Đại học Thủ Dầu Một. Địa chỉ mail: kimanhbe2002@yahoo.com

Sinh viên: Lê Hữu Phước, ngành Lịch sử, khoa KHXH & Nhân văn, trường đại học Thủ Dầu Một.